

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 79-BTC/TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 1992

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH
Hướng dẫn bổ sung

thông tư số 08/TC-TCT ngày 31 tháng 3 năm 1992

Thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được Quốc hội thông qua ngày 26-12-1991 và Nghị định số 110/HĐBT ngày 31-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành luật trên, ngày 31-3-1992 Bộ Tài chính đã có Thông tư số 08/TC-TCT hướng dẫn thủ tục miễn thuế đối với hàng là vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để gia công cho nước ngoài.

Nay để tăng cường việc quản lý chặt chẽ đối với loại hình gia công, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị làm gia công đảm bảo tiến độ sản xuất, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm như sau:

1. Tất cả hàng hoá là vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để gia công cho nước ngoài chỉ được xem xét miễn thuế khi đã nhập hàng vào Việt Nam và đã làm xong thủ tục Hải quan. Do đó thủ tục xét miễn thuế đối với hàng hoá nhập khẩu cho gia công, ngoài các giấy tờ đã quy định tại Thông tư số 08/TC-TCT, phải bổ sung thêm tờ khai Hải quan đã được cơ quan Hải quan nơi đơn vị làm thủ tục thanh khoản và tính thuế nhập khẩu.

Căn cứ vào số hàng hoá thực nhập và số thuế nhập khẩu phải nộp do cơ quan Hải quan thông báo chậm nhất là 30 ngày (ba mươi ngày) kể từ ngày nhận được thông báo nộp thuế của cơ quan hải quan, các đơn vị gửi hồ sơ đến Bộ Tài chính để làm thủ tục, quá thời hạn đó các đơn vị không làm thủ tục miễn thuế thì mỗi ngày chậm làm thủ tục bị phạt 0,5% số thuế phải nộp theo thông báo của cơ quan Hải quan theo đúng quy định của luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Chậm nhất là 4 (bốn) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của đơn vị, Bộ Tài chính sẽ ra quyết định miễn thuế hoặc thông báo cho đơn vị lý do không được làm thủ tục miễn thuế. Nhận được quyết định miễn thuế hay thông báo của Bộ Tài chính, các đơn vị làm thủ tục quyết toán số thuế các lô hàng theo thông báo mà đơn vị đã nhận được với cơ quan Hải quan.